

Số: 72/2021/QĐST-HNGĐ

Củ Chi, ngày 22 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1525/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Vương Thị Mộng T, sinh năm 1979.

Thường trú: G381/88, tổ 88, khu 10, phường C, thành phố T, tỉnh B.

- Bị đơn: Ông Đặng Văn P, sinh năm 1973.

Thường trú: Số 11D, đường 231, tổ 7, ấp 2, xã H, huyện C, Thành phố H. Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Bà Vương Thị Mộng T và ông Đặng Văn P đã được Ủy ban nhân dân phường C, thị xã T, tỉnh B cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 24/97, quyển số: 01 ngày 05/3/1997.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Vương Thị Mộng T và ông Đặng Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà T và ông P có 02 con chung tên Đặng Minh N, sinh ngày 26/9/1997 và Đặng Thị Mỹ Q, sinh ngày 16/4/2002. Hiện hai con chung đều đã thành niên.

- Về tài sản chung: Bà T và ông P cùng xác định không có.

- Về nợ chung: Bà T và ông P cùng xác định không có.

Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Vương Thị Mộng T tự nguyện nộp, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0085409 ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi. Hoàn trả lại cho bà T số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND phường C, thành phố T, tỉnh B.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thanh Hương